

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 04-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan;
Ông Trần Tiến Đạt.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngân Văn P, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1999, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Ch, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn T (đã chết) và bà Lò Thị Đ, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, bị cáo sử dụng nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 18/10/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn T, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm Ch, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, Công an thị trấn Mai Châu chủ trì phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Mai Châu đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Chiềng Sại, thị trấn Mai

Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì phát hiện Ngần Văn P, sinh năm: 1999, nơi cư trú: Xóm Ch, xã M, huyện M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28M1-157.xx theo hướng thị trấn Mai Châu – Nhà Phòn có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay phải của P có 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 gói nilon màu trắng đều chứa viên nén màu hồng; 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. P khai nhận đó là ma túy của P, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tại Cơ quan điều tra Ngần Văn P khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau: Chiều ngày 09/10/2023, Ngần Văn P một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28M1-157.xx đi từ nhà lên xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực xóm Thung Mặn, xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì P gặp một người đàn ông dân tộc Mông nên đã dừng lại nói chuyện và hỏi mua được 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng. Mua được ma túy P cầm trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực tổ dân phố Chiềng Sại, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an thị trấn Mai Châu phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Mai Châu kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng vật chứng thu giữ của Ngần Văn P có tổng khối lượng là 0,12 gam là ma túy, loại Heroine; Viên nén màu hồng vật chứng thu giữ của Ngần Văn P có tổng khối lượng là 0,21 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSMC ngày 08 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Ngần Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Ngần Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Ngần Văn P từ 14 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28M1-157.xx, nhãn hiệu Honda Wave. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Hà Văn T, sinh năm 1966, nơi cư trú: Xóm Ch, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Việc P sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy ông T không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông T, tại phiên tòa ông T không có yêu cầu gì khác, việc trả lại xe là có căn cứ, nên không đề nghị xét đến.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đã bán ma túy cho Ngân Văn P, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không xác định được là ai nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình, bị cáo do nghiện ma túy, tàng trữ để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác. Bị cáo đã tự ý lấy xe của ông Hà Văn T để tìm mua ma túy, ông T không biết, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Văn T: Ngày 09/10/2023 bị cáo Ngân Văn P đã tự ý lấy xe của ông T, sau đó đi đâu làm gì ông T không biết. Ông T đã được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 28M1-157.xx và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, Ngân Văn P có hành vi tàng trữ 0,12 gam ma túy, loại Heroine và 0,21 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của Ngân Văn P là 0,33 gam mà P để trong lòng bàn tay phải nhằm sử dụng phục vụ nhu cầu bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Ngân Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không có; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngân Văn P phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Ngần Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Ngần Văn P 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 09/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và Methamphetamine sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm cụ thể của vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 22/THA ngày 20/02/2024 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Ngần Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Mai Hạ, huyện Mai Châu;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng